

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 201/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 20/12/2017

V/v: “Thay đổi người trực tiếp
nuôi con sau ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lưu Thanh Hưng

2. Bà Hoàng Thị Thu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Phạm Trí Đôn – Thư ký TAND huyện Yên Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định tham gia phiên tòa:

Bà Hồ Thị Đào -Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 12 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 187/2017/TLST-HNGĐ¹ ngày 21 tháng 11 năm 2017 về tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2017/QĐXX-ST ngày 6 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Trịnh Thị N – Sinh năm 1989

ĐKKHKT: Thôn L, xã Y, Yên Định, Thanh Hóa

Địa chỉ: Thôn M, xã Q, Yên Định, Thanh Hóa

2. Bị đơn: Anh Lê Quốc B – Sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn L, xã Y, Yên Định, Thanh Hóa

Tại phiên tòa có mặt chị N, anh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 20/11/2017, bản tự khai ngày 28/11/2017 và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị N trình bày: Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 169/2017/QĐST-HNGĐ ngày 27/10/2017 của Tòa án nhân dân huyện Yên Định đã quyết định về phần con chung: Giao cháu Lê Anh T – sinh ngày 19/02/2009 cho anh Lê Quốc B trực tiếp nuôi dưỡng.

Mặc dù vậy nhưng thực tế chị N mới là người trực tiếp nuôi cháu T từ bé cho đến nay, hiện tại cháu học tại trường tiểu học xã Q, việc học tập bình thường. Về công việc: Chị đang làm tại Công ty giày ALENA (xã Định Liên, huyện Yên Định) Lương hàng tháng của chị khoảng 6.000.000đ. đủ điều kiện để nuôi con. Trong khi đó anh B không có việc làm, thu nhập ổn định, hay đi làm ăn xa nhà, thỉnh thoảng mới về thăm con. Nguyên vọng của cháu T muốn được trực tiếp ở với chị. Vì vậy chị đề nghị Tòa án giải quyết để chị được trực tiếp nuôi cháu T. Yêu cầu anh B phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cùng chị hàng tháng là 1.000.000đ.

Tại bản tự khai ngày 28/11/2017 và tại phiên tòa hôm nay anh B trình bày: Trên cơ sở thỏa thuận giữa anh và chị N, Tòa án nhân dân huyện Yên Định đã quyết định giao cháu T cho anh trực tiếp nuôi dưỡng. Nhưng từ ngày anh nhận được Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự (ngày nhận 13/11/2017) thì chị N không cho anh gặp con, cắt mọi liên lạc giữa anh và con. Chị N làm công nhân, hay tăng ca nên chủ yếu giao cháu T cho mẹ đẻ chị N chăm sóc. Nay anh đã ở nhà làm việc, không đi miền Nam nữa để tiện chăm sóc nuôi con. Vì vậy anh không chấp nhận thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân gia đình; Khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26, khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án; Đề nghị chấp nhận yêu cầu của chị N về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn; Giao cháu Lê Anh T cho chị N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh B phải cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng cho chị N là 700.000đ; Anh B phải chịu 300.000đ án phí giải quyết vụ án Hôn nhân gia đình và 300.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Đây là tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 169/2017/QĐST-HNGĐ ngày 27/10/2017 của Tòa án nhân dân huyện Yên Định đã quyết định giao cháu Lê Anh T cho anh B trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Nhưng thực tế từ trước khi anh B và chị N ly hôn và cho đến nay thì cháu T do chị N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Cháu T đang học tại trường tiểu học xã Q, việc học tập bình thường, cháu T xin được ở với chị N, đây là nguyện vọng chính đáng cần xem xét chấp nhận.

Xét về công việc và thu nhập của chị N và anh B: Chị N có công việc và thu nhập ổn định, lương hàng tháng của chị khoảng 6.000.000đ, trong khi đó anh B chưa có việc làm và thu nhập ổn định.

Anh B cho rằng chị N cản trở việc chăm sóc nuôi dưỡng con chung nhưng anh B không xuất trình được chứng cứ chứng minh.

Trên cơ sở yêu cầu của Tòa án, UBND xã Y và UBND xã Q cung cấp thông tin: Anh B thường đi làm ăn xa nhà, cháu T và chị N sinh sống tại xã Quý Lộc, cháu T đi học bình thường, không có việc chị N ngăn cản anh B chăm sóc nuôi dưỡng con chung.

Từ những nhận định trên, đồng thời để bảo đảm việc nuôi dưỡng cháu T được tốt và bảo vệ quyền lợi của phụ nữ, trẻ em, nên giao cháu T cho chị N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp.

Chị N yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng là 1.000.000đ. Xét thấy để có tiền cho cháu T ăn học, đảm bảo chăm sóc nuôi dưỡng được tốt thì anh B phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Tuy nhiên hiện tại anh B chưa có việc làm, hơn nữa để phù hợp với mức sống trên địa bàn thì mức cấp dưỡng 700.000/tháng là phù hợp.

[3] Về án phí giải quyết vụ án hôn nhân gia đình: Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị N về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn nên anh B phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[4] Về án phí cấp dưỡng nuôi con chung: Anh B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung theo định kỳ nên anh B phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân gia đình; Khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 điều 26, khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Thay đổi người trực tiếp nuôi con từ anh B sang cho chị N. Giao cháu Lê Anh T, sinh ngày 19/2/2009 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh B phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 700.000đ, thời gian giao tiền là ngày 05 hàng tháng kể từ tháng 12 năm 2017 cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi.

Anh B có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, chị N không được ngăn cản.

Vì quyền lợi của con, các bên đương sự có quyền khởi kiện về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

2. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh B phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Trả lại cho chị N số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0003165 ngày 21/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Định.

3. Án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh B phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

4. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Kể từ khi Bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành không thực hiện nghĩa vụ thì phải chịu lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi xuất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Yên Định;
- Dương sự;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Trọng Sơn